TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2024/QĐST-LĐ	*Dĩ An, ngày 24 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG

V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thương.

***Thư ký phiên họp*:** Bà Đỗ Thị Hương Giang - Thư ký Toà án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp*:** Ông Nguyễn Ngọc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Dĩ An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số: 85/2024/TLST-VLĐ ngày 10 tháng 5 năm 2024 về việc "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số: 21/2024/QĐST-LĐ ngày 20 tháng 5 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc lao động*: Bà Vi Thị L, sinh năm: 1987; thường trú: số A ấp G, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An; (Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Vi Thị L1, sinh năm 1990; địa chỉ: thôn Y, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

2/ Công ty cổ phần C; địa chỉ: Lô C, đường số B, khu công nghiệp T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp: Ông Hoàng Ngọc H, sinh năm 1961; địa chỉ: Lô C, đường số B, khu công nghiệp T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 10/5/2024); (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

3/ Bảo hiểm xã hội thành phố D, tỉnh Bình Dương; địa chỉ: đường T, khu T, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện hợp pháp: Ông Dương Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: Số A khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 13/5/2024; (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:

- Theo đơn yêu cầu giải quyết việc lao động và lời khai trong quá trình giải quyết bà Vi Thị L trình bày:

Từ tháng 6/2008 đến nay, bà Vi Thị L có làm việc tại Công ty TNHH H1, địa chỉ: Số A, đường số F, Khu công nghiệp S, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương và có đóng bảo hiểm xã hội số: 7408194925. Nay, bà L tiến hành điều chỉnh thông tin bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế thì Bảo hiểm xã hội rà soát và phát hiện hồ sơ bảo hiểm của bà L bị trùng. Lý do bị trùng bảo hiểm: Em gái của bà L – bà Vi Thị L1 (sử dụng thông tin của bà L– Vi Thị L) giao kết Hợp đồng lao động với Công ty cổ phần C khoảng từ ngày tháng 10/2008 đến tháng 9/2010.

Cùng thời gian đó, bà L đã giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH H1 đến nay. Do đó, bà L bị trùng thời gian tham gia bảo hiểm từ ngày tháng 10/2008 đến tháng 9/2010 tương đương với thời gian bà Lưu m hồ sơ lao động của bà L. Vào thời điểm năm 2008, bà L1 chưa đủ 18 tuổi nên không đủ điều kiện để ứng tuyển lao động. Bà L và bà L1 là chị em ruột với nhau nên mới hỗ trợ bà Lưu m thông tin cá nhân làm hồ sơ lao động. Vì cả hai không hiểu biết về pháp luật, chỉ nghĩ đến cách tìm kế sinh nhai nên mới để lại hậu quả pháp lý như ngày hôm nay.

Nay, bà L yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Vi Thị L với Công ty cổ phần C (thời gian làm việc từ tháng 10/2008 đến tháng 9/2010) là vô hiệu. Ngoài ra, bà L không yêu cầu giải quyết hậu quả của việc tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu cũng như không có yêu cầu gì khác.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Vi Thị L1 trình bày:

Bà L1 và bà Vi Thị L là chị em ruột. Khoảng năm 2008 bà L1 chưa làm chứng minh nhân dân và chưa đủ tuổi để đi xin việc, do hoàn cảnh nhà nghèo, buộc phải kiếm tiền phụ giúp gia đình nên bà L1 đã sử dụng thông tin của bà L để vào làm việc tại Công ty cổ phần C. Hai bên giao kết hợp đồng lao động, tham gia bảo hiểm xã hội trong khoảng thời gian từ tháng 10/2008 đến tháng 9/2010. Để đảm bảo quyền lợi của bà L, bà L1 đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An tuyên Hợp đồng lao động (từ ngày tháng 10/2008 đến tháng 9/2010) giữa bà Vi Thị L và Công ty cổ phần C vô hiệu. Ngoài ra, bà Lưu k có yêu cầu gì trong vụ việc này.

- Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan quan Công ty cổ phần C do ông Hoàng Ngọc H đại diện trình bày:

Tất cả người lao động khi xin việc tại Công ty cổ phần C (sau đây gọi tắt là Công ty C) phải có hồ sơ xin việc, sơ yếu lý lịch đầy đủ và phải có xác nhận của chính quyền địa phương thì mới được nhận vào làm việc tại công ty. Do người lao động tại Công ty C rất đông, Công ty C căn cứ hồ sơ hợp lệ của người lao động để ký hợp đồng theo quy định. Ngoài ra Công ty C không thể xác định được chính xác người lao động có phải đúng nhân thân như hồ sơ hay không bởi vì hình ảnh trên chứng minh nhân dân được cấp thời gian lâu có thể không giống hoàn toàn với người lao động tại thời điểm xin việc. Khi người lao động vào làm việc thì công ty phải tham gia bảo hiểm xã hội cho người lao động đó theo quy định.

Theo các dữ liệu được lưu trữ trên dữ liệu máy tính của Công ty C thì vào tháng 10/2008 (trước đây là Công ty cổ phần G) có tuyển dụng và ký hợp đồng lao động với bà Vi Thị L, sinh năm 1987, số CMND: 186486864. Bà L làm việc với vai trò là công nhân. Thời gian làm việc của Vi Thị L theo như quy định của nội quy lao động tại Công ty C. Đến tháng 09/2010 bà L nghỉ việc tại Công ty C cho đến nay và Công ty C đã chốt sổ bảo hiểm cho bà L. Vì thời gian bà L nghỉ việc đã lâu nên Công ty C không còn lưu trữ hồ sơ của bà L, chỉ còn dữ liệu trên máy tính.

Nay, bà L cho rằng có sự việc bà Vi Thị L cho em là Vi Thị L1 sử dụng thông tin của bà L để ký kết hợp đồng lao động với Công ty C. Việc người khác sử dụng chứng minh nhân dân, thông tin của bà L để giao kết hợp đồng lao động với Công ty cổ phần C (trước đây là Công ty Cổ phần G) là hành vi lừa dối về mặt chủ thể khi xác lập giao dịch dân sự, vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau khi xác lập quan hệ lao động. Do đó việc bà L yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Vi Thị L (do người khác giả mạo) và Công ty cổ phần C (thời gian làm việc từ ngày tháng 10/2008 đến tháng 9/2010) là vô hiệu thì công ty đồng ý.

- Ông Dương Văn T là người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố D, tỉnh Bình Dương (viết tắt là BHXH) trình bày:

Qua kiểm tra đối chiếu dữ liệu tham gia BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) của Công ty Cổ phần C cho người lao động thì Công ty Cổ phần C có tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho bà Vi Thị L sinh năm 1987, số CMND 186486864, với mã số BHXH 7408271909 tại Công ty Cổ phần C từ tháng 10/2008 đến tháng 09/2010 đã nhận trợ cấp BHXH.

Ngoài ra, bà Vi Thị L còn có số BHXH 7408194925 từ tháng 06/2008 đến tháng 04/2024 có quá trình tham gia cuối Công ty TNHH H1 (HSV).

Về hợp đồng lao động, giấy tờ tùy thân của bà Vi Thị L, BHXH không có lưu trữ những hồ sơ này.

Về các yêu cầu khác của bà Vi Thị L, Bảo hiểm xã hội thành phố D không có ý kiến.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc lao động và đề nghị: Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Thư ký phiên họp và đương sự đã chấp hành theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Xét thấy, yêu cầu của bà Vi Thị L là có căn cứ, đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu bà Vi Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Vi Thị L1, người đại diện hợp pháp của Bảo hiểm xã hội thành phố D, người đại diện hợp pháp của Công ty cổ phần C có đơn cầu giải quyết vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến

hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quá trình tố tụng, các đương sự thống nhất trình bày:

Trong thời gian từ ngày tháng 10/2008 đến tháng 9/2010, người lao động tên Vi Thị L, sinh năm 1991, chứng minh nhân dân số 186486864 được Công ty cổ phần C tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp với mã số bảo hiểm xã hội là 7408271909.

Quan hệ lao động giữa Công ty C và bà L phát sinh từ tháng 10/2008 đến tháng 9/2010 hai bên ký kết hợp đồng lao động. Tuy nhiên, bà Vi Thị L và bà Vi Thị L1 thừa nhận người ký hợp đồng lao động với Công ty C và thực tế làm việc tại Công ty C trong khoảng thời gian từ tháng 10/2008 đến tháng 9/2010 là bà Vi Thị L1 chứ không phải bà Vi Thị L, do bà Lưu m chứng minh nhân dân, giấy tờ của bà L để đi làm việc. Đối với bà Vi Thị L trong thời gian này đang thực tế làm việc tại Công ty TNHH H1. Do bà L1 chưa đủ tuổi nên bà L đã cho bà L1 mượn chứng minh nhân dân để đi làm việc. Trình bày của bà L và bà L1 phù hợp với hồ sơ bảo hiểm xã hội thể hiện trong thời gian từ tháng 6/2008 đến nay bà Vi Thị L có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội liên tục Công ty TNHH H1. Xét, việc bà L1 lấy tên bà L để giao kết hợp đồng lao động là hành vi vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, thiện chí, hợp tác và trung thực khi xác lập quan hệ lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ luật Lao động, vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Bộ luật Lao động nên thuộc trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ theo khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Lao động.

[2.2] Quá trình làm việc, Công ty cổ phần C thừa nhận có đóng bảo hiểm xã hội cho bà Vi Thị L từ tháng 10/2008 đến tháng 9/2010. Điều này cũng phù hợp với chứng cứ Bảo hiểm xã hội thành phố D cung cấp thông tin về thời gian đóng bảo hiểm xã hội của bà Vi Thị L bị trùng từ tháng 10/2008 đến tháng 9/2010. Do đó, bà L yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa Công ty C với bà Vi Thị L từ ngày tháng 10/2008 đến tháng 9/2010 vô hiệu là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[4] Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung việc lao động, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về lệ phí: Bà Vi Thị L phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 33, 39, 149, 367, 401, 402 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ các Điều 15, 16, 49, 50 và 51 của Bộ luật Lao động;

- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc lao động của bà Vi Thị L.

Tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Vi Thị L với Công ty cổ phần C thời gian làm việc từ ngày tháng 10/2008 đến tháng 9/2010 bị vô hiệu.

Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

2/ Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Bà Vi Thị L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0002880 ngày 26/4/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3/ Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4/ Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA DS TP.Dĩ An;
- Các đương sự;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊNHỌP

Nguyễn Thị Thương